

TRƯỜNG THCS PHAN CÔNG HÓN
TỔ TOÁN

MÔN ĐẠI SỐ KHỐI 9

(Từ ngày 22/02/2021 đến ngày 27/02/2021)

LUYỆN TẬP ĐỒ THỊ HÀM SỐ VÀ GIẢI PHƯƠNG TRÌNH BẬC HAI

Bài 1: Vẽ đồ thị của các hàm số: $y = x^2$; $y = -x^2$; $y = \frac{-1}{2}x^2$; $y = \frac{1}{4}x^2$

Bài 2: Cho hai hàm số:

$$y = x^2 \text{ (P)}$$

$$y = 2x + 3 \text{ (D)}$$

a) Vẽ (P) và (D) trên cùng một mặt phẳng tọa độ.

b) Tìm tọa độ giao điểm của (P) và (D) bằng phép tính.

Bài 3: Cho hai hàm số:

$$y = \frac{1}{2}x^2 \text{ (P)}$$

$$y = -x + 4 \text{ (D)}$$

a) Vẽ (P) và (D) trên cùng một mặt phẳng tọa độ.

b) Tìm tọa độ giao điểm của (P) và (D) bằng phép tính.

Bài 4: Giải các phương trình sau:

a) $x^2 - 13x + 36 = 0$

b) $2x^2 - 7x - 4 = 0$

c) $x^2 + 5x - 6 = 0$

d) $x^2 - 14x = -33$

e) $(2x - 1)^2 = 8x$

f) $x^2 - (1 + \sqrt{3})x + \sqrt{3} = 0$

g) $x^2 + (1 - \sqrt{7})x + \sqrt{7} - 2 = 0$

MÔN HÌNH HỌC KHỐI 9

LUYỆN TẬP: GÓC NỘI TIẾP, GÓC TẠO BỞI TIA TIẾP TUYẾN VÀ DÂY CUNG

Bài 1: Cho (O, R) đường kính BC. Lấy điểm A thuộc (O).

- a) Tính $\widehat{BAC}$
- b) Vẽ đường kính AD của (O). Tính $\widehat{ACD}$
- c) Vẽ đường cao AH của $\triangle ABC$. Chứng minh: $\triangle ABH \sim \triangle ADC$
- d) Tiếp tuyến tại B của (O) cắt CA tại M. Chứng minh: $CA \cdot CM = 4R^2$
- e) Chứng minh: $\widehat{MBA} = \widehat{OAC}$.

Bài 2: Cho $\triangle ABC$ nhọn nội tiếp (O) có hai đường cao BD và CE cắt nhau tại H.

- a) Chứng minh: $AH \perp BC$ tại F.
- b) BH cắt (O) tại K. Chứng minh: $\triangle AHK$ cân.
- c) Vẽ đường kính AM của (O). Chứng minh: Tứ giác BHCM là hình bình hành.

Bài 3: Từ điểm M nằm ngoài (O), hãy vẽ hai tiếp tuyến MA, MB với (O).

- a) Chứng minh: $OM \perp AB$ tại H.
- b) Vẽ cát tuyến MCD của (O) (MCD nằm giữa MA và MO). Chứng minh: $MC \cdot MD = MA^2$
- c) Chứng minh: $\widehat{MHC} = \widehat{HCD}$.

Mọi thắc mắc quý PHHS và học sinh vui lòng liên hệ:

1 Cô Ngọc Dư

SĐT: 0364434972

2 Cô Giang

SĐT: 0983727821